

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 9 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 226/2022/TLST-DS, ngày 19 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:*

1/ Ông Lê V, sinh năm 1969

Địa chỉ: Tổ 3, ấp T, xã H, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

2/ Bà Nguyễn Lê Ngọc D, sinh năm 1973

Địa chỉ: Khu phố K, thị trấn K, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

- *Bị đơn:*

1/ Ông Tống Thành Đ, sinh năm 1965

2/ Bà Dương Thị Ánh N, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Tổ 5, ấp T, xã H, huyện Kiên Lương, tỉnh Kiên Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số nợ: Ông Tống Thành Đ, bà Dương Thị Ánh N thống nhất nợ ông Lê V, bà Nguyễn Lê Ngọc D số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Về cách trả nợ: Bị đơn trả nợ khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả số tiền nêu trên, thì người phải thi hành án còn phải trả

cho người được thi hành án số tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Đình chỉ giải quyết một phần yêu cầu khởi kiện đối với số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng) do nguyên đơn rút yêu cầu đối với số tiền này.

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm 1.250.000đồng, ông Đ và bà N tự nguyện nộp toàn bộ tiền án phí là 1.250.000đồng. Hoàn trả tạm ứng án phí cho ông Lê V và và Nguyễn Lê Ngọc D số tiền 2.500.000 đồng theo biên lai thu số 0009102 ngày 19/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kiên Lương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tuyết Minh